

Tàng thư lâu



Tác giả: ĐINH Trọng Hiếu, JJR 1956

Tình cờ đi tìm lại những người thân quen, tôi thấy có nhiều bạn gốc gác ở Huế, hoặc có liên hệ gia đình với người Huế (nhưng nếu bạn không phải là người Huế, cũng không sao, vì bạn đang đọc những giòng này. Chúng ta đều có những mẫu số chung). Rất có thể, hè này, bạn sắp đặt chân tới cố đô; xin gửi đến bạn chút “qua” về Tàng thư lâu.

Tôi biết Huế rất muộn, cuối 1995 mới đặt chân đến Huế, nhưng duyên may, vừa đến lại gặp ngay một di tích cổ nơi cố đô Huế, mà ít du khách biết tới, thậm chí những người sống ở Huế lâu năm có khi cũng không biết. Đây là **Tàng thư lâu**.



Tàng thư lâu là một kiến trúc đồ sộ, đứng giữa Hồ Học hải, nhưng nay trông điêu tàn và mới được trả lại dân sự từ 2005. Các bạn có thể tìm trên *Wikipaedia* tiểu sử của công trình này, xin tóm tắt như sau : Được triều đình ủy thác, năm Minh Mạng thứ 6 (1825) Thử Thống chế Đoàn Đức Luận đã huy động hơn 1000 binh lính để xây tòa nhà này bằng đá ong và gạch, xây cất khẩn trương, chỉ trong một năm là hoàn thành. Nhà gồm hai tầng, tầng dưới 11 gian, tầng trên 7 gian 2 chái, nằm trên hòn đảo chữ nhật (khoảng 45 x 75 thước) giữa Hồ Học hải. Kiến trúc rất lạ này nhằm cách ly tòa nhà với bên ngoài, tránh hỏa hoạn. Theo tư liệu cũ, tầng dưới được trải lưu huỳnh để khử kiến, gián, mối, mọt ; tầng trên trở cửa sổ, chung quanh có lan can thưa, nhằm thoáng khí, tránh độ ẩm ; tất cả để phục vụ việc « tàng trữ » sách vở tư liệu quốc gia của triều Nguyễn.

Theo thống kê của Bộ Hộ và Bộ Binh, năm Thành Thái thứ 19 (1907), số địa bạ và sổ sách lên tới 157.348 bản. Paul Boudet, vào năm 1942, đã viết bài trong tập san Đô thành hiếu cổ (*Bulletin des Amis du Vieux Huế*) kê khai về tình hình tư liệu trong kho lưu trữ này. Sau 120 năm hoạt động (1825-1945), khi triều Nguyễn bị đổ, thì cơ quan này cũng ngừng hoạt động. Năm 1960, các địa bạ, điền bạ được chuyển đến Viện Văn hóa, rồi một phần được đưa lên cất giữ ở Đa-lạt, còn số phận của Tàng thư lâu thì không một tài liệu nào cho biết thật rõ ràng.

Cuối năm 1995, tôi và vợ tôi đi thăm Huế. Đây là lần đầu tiên đối với tôi, còn vợ tôi thì đã đến thăm Huế trước đây một lần. Chúng tôi rất thích đi bộ, sau mấy ngày liên tục thăm Thành Nội, chụp ảnh quay phim các cây cổ ở Huế, chúng tôi đi dọc theo đại lộ Đinh Tiên Hoàng, đến thăm Hồ Tĩnh Tâm, tôi ghi lại tất cả những dấu vết cây cổ, nhưng các công trình kiến trúc thì nơi này, khi ấy, không còn gì. Chúng tôi băng qua đường, đi theo con lộ nhỏ, vắng vẻ, bỗng dựng một tòa nhà đồ sộ hiện ra, oai nghiêm. Tra bản đồ thì không thấy có chú dẫn (nên nhớ rằng : đây là bản đồ năm 1995).



Tàng thư lâu, nhìn từ phía đường vào (từ Hồ Tĩnh tâm sang)



Bản đồ mới : vị trí Tàng thư lâu tại Huế (số 6).

Bước tới gần, tôi đang giơ máy ảnh chụp cháu bé đứng sau khung cửa tròn, thì có một cô khá trẻ, đơn đã hỏi : « Anh chị có biết nơi đây không ? », chúng tôi trả lời : « Không ». Cô ta mời lên thăm trên nhà, trèo bậc thang rất cổ kính và thật cao. Tôi hỏi : nơi này là nơi nào ? sao không thấy ghi ở bản đồ ? Cô ta thao thao bất tuyệt kể : đây là « Tàng thư lâu », nơi xưa kia vua chúa xây để dựng sử sách, đến thời ngụy (*nguyên văn*) dùng làm nhà tù, nay thì bọn em ở, Tàng thư lâu xây trên hồ gọi là « Hồ Học hải »...

Lên phía trên, tôi thấy có nhiều phòng nhỏ, xinh xắn, trước phòng có phơi quần áo (phần lớn là quần áo đàn bà, áo cánh, xù-chiêng, xi-líp), và có bàn ghế bày chèn nước, giải khát. Tôi xin phép được chụp ảnh, quay phim. Cô ta nói : vô tư ! Thế là tôi chia máy quay phim quay khắp tứ phía, hồ ao, biệt thự phía xa... Trong lúc ấy, có mấy người đàn ông ăn mặc lịch sự đứng nhìn, song tôi không chú ý. Lúc xuống, chia tay, tôi vừa mới ra xa, giờ máy định chụp ảnh nơi này, vì tòa nhà cao, to, nên phải lùi cho có độ ngắm. Bỗng đằng sau xích đổ hai chiếc Honda chở hai ông Công an, họ quát : ai cho chụp hình ? Chỗ này là khu quân sự ! Tôi nói : đâu thấy bảng cấm ? Họ đòi xem « chứng minh thư » tôi nói rằng tôi làm việc với Viện Khảo cổ học, ở Hà Nội mới đến đây công tác, giọng tỉnh bơ, nên hai người kia không nói gì thêm, chỉ xua hai đứa chúng tôi như đuổi tà.

Chúng tôi đi về phía Thành Nội, bực mình vì tuy được quay phim về « khu quân sự », nhưng lại không chụp được ảnh Tàng thư lâu. Về đến trước Ngõ Môn, có một người đạp xích-lô cứ lái nhải mời đi xe (chắc để dò địa chỉ), tôi từ chối vì thích đi bộ. Hắn cứ lái nhải theo. Vợ tôi bỏ sang đường, tôi cũng sang theo. Nhưng chưa sang hết đường (đường một chiều, và rất rộng), thì đằng sau có một thanh niên mặc áo trắng, cưỡi Honda, phóng thật nhanh, quẹo sang phía trái, chỗ tôi chỉ còn chừng một bước nữa thì lên vỉa hè, hắn húc mạnh vào tôi, máy ảnh, máy quay phim tung tóe, tôi cũng ngã lăn quay. Vợ tôi vội đến đỡ lên, hỏi xem có sao không. Rất may : máy ảnh hơi bị bẹp, máy quay phim an toàn, nhưng tôi thì bị xây xát khá đau. Săn có bông băng trong túi, tôi dịt ngay mấy chỗ chảy máu, rồi khập khiễng về nhà (gần ga). Tên kia phóng xe chạy mất tích. Không là hành vi của Công an thì còn là hành vi gì ? Tôi không lạ những chuyện như thế. May mà chỉ đau và xây xát xoàng.

Trước hết, với mọi người tôi gặp, tôi đều hỏi xem có biết Tàng thư lâu. Rồi về Pháp, tôi cũng kể chuyện này với một số bạn bè. Những người thuộc lứa tuổi tôi (khoảng 75 tuổi) đều không biết nơi này, dù đã sinh sống, hoặc công tác ở Huế nhiều năm. Sách vở hướng dẫn về Huế, khoảng năm 1995, đều không có ghi chú gì, trừ cuốn *Kiến trúc cổ đô Huế* của ông Phan Thuận An (1995, trang 27), vắn vắn 7 chữ. Tôi nghĩ ra một mẹo : mỗi khi thuyết trình về Việt Nam, nhất là về Huế, tôi đều nhắc đến Tàng thư lâu, như một địa điểm mà không thể khách du lịch thời thượng nào có thể bỏ qua ; với một số viên chức trong các cơ quan này nọ, trước khi họ sang thăm Việt Nam, tôi cũng giới thiệu nên ghé thăm Tàng thư lâu, đẹp lắm, độc đáo lắm, lại rất ít người biết. Tôi hy vọng họ đổ đi thăm ào ào. Năm 2003, tôi trở lại Huế, hỏi thăm ông Phùng Phú về Tàng thư lâu (ông Phùng Phú là kiến trúc sư, khi ấy ông ta trông coi mọi việc trùng tu ở Huế, nghe nói ông là cháu của nhà thơ Phùng Quán), ông ta trả lời là : sắp trả về dân sự...

Nay thì đã trả về dân sự, thiên hạ than ối ối là Tàng thư lâu bị đổ nát, dân chiếm làm nhà ở... Theo tôi, không phải là « dân » thường đâu. Có thể tóm tắt « lịch sử » của Tàng thư lâu như sau : từ 1825 đến 1945, trong 120 năm Tàng thư lâu giữ đúng chức năng làm việc chứa đựng những công văn giấy tờ của quốc gia, đáng trân trọng, gìn giữ. Từ 1945 cho đến 1975, 30 năm, Tàng thư lâu đã làm nhà tù, chắc là loại « tù chính trị » cần được biệt lập với bên ngoài, có thể tự do tra tấn mà kêu la không ai hay biết, qua nhiều chính thể, cộng sản có, quốc gia cũng có, nhiều thứ... Sau 1975, nó thuộc về « khu quân sự », cho đến 2005, vị chi cũng 30 năm, cũng là Tàng thư lâu, nhưng « thư » này có nghĩa là các « nòng », tóm lại một thứ « nhà chứa » của Quân đội, một chỗ tươi mát phơi nhiều áo quần, đồ lót phụ nữ, mà một số « nhân viên » áo quần bảnh bao lui tới. Nhưng giả thuyết cuối cùng này, chúng ta phải đợi những sử gia chân chính, những nhà Huế học thực thụ trả lời.

Còn câu truyện Tàng thư lâu, năm nay, tôi xin kể lại, dưới ánh sáng của **Hy vọng**.

« Đã gọi là hy vọng thì không thể nói đâu là thực, đâu là hư. Cũng giống như những con đường trên mặt đất ; kỳ thực, trên mặt đất vốn làm gì có đường. Người ta đi mãi thì thành đường thôi » (Lỗ Tấn. « Cổ hương », 1921. Trong tập *Gào thét*).

Đ.T.H. (Paris 24/12/2010)

T.B. Tôi viết những giòng trên cách đây ngót hai năm, như một thứ « thiệp » chúc Cuối Năm. Có người bạn là nhà Huế học, thấy thương tình, báo một cách nghiêm chỉnh rằng : « Tàng thư lâu, trước 1975, là đơn vị Văn nghệ của quân lực Việt Nam Cộng hòa. Sau năm 1975 là đơn vị văn công của Tỉnh đội Bình Trị Thiên. Hiện đang có dự án khôi phục ». Không thấy nói gì về cái « nhà tù » mà cô văn công đơn đã kia đã nhắc tới. Vậy xin chú thích thêm. Song, tôi vẫn nghĩ : những thứ văn công nói trên, thể nào cũng kèm đôi chút « tươi mát », « văn nghệ tý ti »...